

ANUBUDDHAPPAVATTI

Thỉnh văn sử

Hòa thượng Hộ Giác soạn dịch

3 - Ngài Moggallana (Mục-kiền-liên)

Khoảng một a-tăng kỳ và một trăm ngàn kiếp về trước, có một đại phú gia tên Sirivaddha - là bạn chí thân của đạo sĩ Sarada, tiền thân của Sàriputta. Lúc bấy giờ, nhờ nghe lời vị đạo sĩ bạn, ông đại phú phát tâm trong sạch thiết lập trai đàn, cúng dường trai tăng đến một trăm ngàn thánh chúng do Đức Phật Tổ Anomadassi chủ tọa. Đến ngày thứ bảy, ông cúng dường vải may y hảo hạng cho Đức Phật và toàn thể thánh chúng và nhất tâm lập đại nguyện:

-- Bạch Đức Thế Tôn, đạo sĩ Sarada - bạn chí thân của đệ tử - đã phát nguyện làm đệ nhất Đại Đệ Tử của vị đương lai Phật Tổ nào thì đệ tử cũng xin được làm Đệ nhị Đại Đệ Tử của vị Phật Tổ ấy.

Đức Thế Tôn Anomadassi, qua thiên nhãn thuần tịnh, nhận thấy lập nguyện của Sirivaddha sẽ được thành tựu, bèn nghiêm từ thọ ký:

-- Một a-tăng kỳ và một trăm ngàn kiếp về sau, người sẽ được làm vị Đệ nhị Đại Đệ Tử của Đức Phật tổ Gotama.

Kể từ ấy, ông đại phú luôn luôn tích cực tiến tu Phúc Huệ nhất là thực hiện hạnh đại -thí trong những hoàn cảnh thuận duyên. Sau khi mạng chung, ông được hóa sanh dục thiên giới. Được làm vua trời Đế Thích 177 lần, làm chuyên luân vương 55 lần, làm Quốc vương 108 lần. Đến thời Đức Bổn Sư, ông sinh vào một gia đình Bà-la-môn, làng Kolita, gần thành Ràjagaha, tên Kolita. Sau khi xuất gia được gọi là Moggallàna (Mục-kiền-Liên). Thân sinh là ông Kolita, thân mẫu là bà Moggali. Mọi tình thâm giao giữa Kolita và Đại Đức Sàrìputta đã được tường thuật đầy đủ ở câu chuyện số 2.

Khi được nghe nguyên văn câu Phật ngôn do bạn Upatissa đọc lại thì Kolita đặc được thánh quả Tu-đà-hườn. Sau đó, hai bạn nhất trí cùng nhau, mỗi người hướng dẫn 500 người gia nhân đến bái kiến Đức Thế Tôn, nhưng chỉ có phân nửa tình nguyện đi theo, còn phân nửa xin ở lại. Trong cuộc bái kiến Đức Thế Tôn lần này, hai bạn cùng được xuất gia bằng phương thức "Thiện-lai tỳ-kheo". Xuất gia được bảy ngày, Đại Đức Moggallàna tịnh cư hành thiền ở gần làng Kalavàla, xứ Magadha, nhưng bị triển cái hôn thụy chi phối trầm trọng. Nhờ Đức Bổn Sư trợ duyên điềm chỉ phương pháp minh sát, quán về Tứ-Đại nên đặc được A-la-hán, bậc có bốn tuệ vô-ngại-giải. Sau khi Đại Đức Xá-lợi-Phát được chính thức ấn chứng là Đệ nhất Trí Tuệ thì cũng được Đức Thế Tôn chính thức tuyên dương là Đệ nhất Thần Thông.

Trong một phiên họp vô cùng quan trọng có tánh cách quyết định của nhóm Lục Sư ngoại đạo để đối phó với Phật-giáo, họ nhất trí phải thanh toán Đại Đức Moggallàna, vì theo họ, sở dĩ Phật giáo được cực thịnh là nhờ Đại Đức khi thì lên trời, lúc thì xuống đ❖ng a ngực tìm hiểu sinh hoạt lạc, khổ của các hạng chúng sanh ấy rồi đem về thuật lại ở cõi dương gian cho nên mọi người mới nể phục, tin tưởng và quy ngưỡng Phật-giáo. Nếu thanh toán được Đại Đức thì Phật-giáo sẽ bị suy yếu hoặc tối thiểu bị dậm chân tại chỗ.

Quyết định xong, họ thuê 500 tên cướp hạ sát Đại Đức. Tiền tài, ám nhân, hơn nữa, đã quen tánh cướp của giết người, cộng thêm số tiền thù lao quá lớn, bọn cướp quyết tâm thi hành thủ đoạn. họ bao vây Đại Đức suốt ba tháng ròng rã. Tháng đầu, Đại Đức dùng thần thông thoát thân theo cánh én; tháng thứ hai, theo lỗ lạch. Đến tháng thứ ba - tháng định mệnh - Đại Đức dùng Túc-mạng-Thông truy nguyên thì thấy rõ đây là quả báo của trọng nghiệp trong tiền kiếp, vì nghe lời vợ, đánh đập cha mẹ đến phải thương vong. Tự thấy tội lỗi tày trời của mình không đáng hưởng trường hợp ngoại lệ, nên Đại Đức vui lòng trả nghiệp, mặc dù ngài có thừa thần thông thoát. Đừng nói một bọn cướp 500 tên, mà ngay thiên binh vạn mã, cũng không làm gì được nếu ngài phản ứng. Lúc bấy giờ, bọn cướp giết được ngài nhưng vì quá sợ thần lực của ngài nên chúng chặt ngài ra từng đoạn, đập gãy xương từng khúc, rồi dần nát ra và khi tin chắc ngài không thể sống được, chúng mới chịu rút lui.

Sau khi bọn cướp đi rồi, Đại Đức dùng thần thông hoàn hình như cũ và bay về chùa Trúc Lâm, bái kiến Đức Bổn Sư, xin phép nhập Niết-bàn. Đức Bổn Sư phán hỏi:

-- Mục-kiền-Liên sẽ Niết bàn tại đâu?

-- Bạch Thế Tôn, đệ tử sẽ Niết bàn tại làng Kàlasilà.

-- Mục-kiền-Liên hãy liệu lấy thời cơ. Nhưng sau cuộc tiếp xúc này, các pháp hữu của ông sẽ không còn gặp lại một vị tỷ-kheo như ông nữa. Vậy, ông hãy ban bố cho họ một thời pháp.

Tuân hành thánh huấn, Đại Đức Xá-lợi-Phất hiển lộ thần thông như Đại Đức đã từng khai triển một tuần trước. Sau đó, Đại Đức đánh lễ lần cuối cùng bàn chân Đức Thế Tôn và đi đến làng Kàlasilà nhập Niết bàn.

Tin Đại Đức nhập diệt đã khiến dư luận xúc động mãnh liệt. Họ đều bảo rằng Đại Đức bị mưu sát, chớ chưa đến thời kỳ nhập Niết bàn. Tin động trời này lọt đến tai đức vua A-xà-Thế (Ajātasattu). Nhà vua hạ mật lệnh truy lùng những kẻ sát nhơn. Không đầy ba hôm, 500 tên cướp đều bị sa lưới pháp luật. Trong cuộc thẩm vấn, bọn cướp cung khai là do nhóm Lục sư ngoại đạo thuê giết. Những kẻ chủ mưu thuộc nhóm Lục sư bị bắt thêm khoản 500 người nữa. Tất cả đều bị hành hình.

Những bài kệ do Đại Đức ứng khẩu trong nhiều trường hợp có đến 68 bài, ý nghĩa súc tích, thâm huyền, hương thượng và chứa đựng chất liệu giải thoát. chúng tôi xin trích ghi lại đây một phần nhỏ để nói lên lòng tôn sùng tuyệt đối và sự ngưỡng mộ cao độ của chúng tôi đối với vị Thánh Tăng Đệ Nhất Thần Thông có một không hai trong đạo tràng của Đức Từ Phụ.

Trước khi trích ghi bài kệ sau đây của ngài, tưởng chúng ta cũng nên biết qua duyên khởi:

... Một lần nọ, một cô kỹ nữ dùng nhiều lời lẽ trử tình cảm dỗ ngài. Ngài cảnh tỉnh cô ta:

-- Bàn đạo kinh tởm cái chòi bằng nhiều khúc xương, chẳng chịt bằng những sợi gân, chứa đựng toàn vật nhơ ứ, mùi hôi xông lên khó ngửi. Những ứ vật ấy được bài tiết theo cữ khiếu thường trực. Nhờ lớp da bao bọc, bằng không, cái thân nhơ ứ của tín nữ còn đáng kinh tởm hơn nhiều. Nếu mọi người đều thấy rõ thực chất đáng gớm ấy trong cơ thể tín nữ thì họ sẽ tránh xa tín nữ như tránh xa hàm phần vậy.

Mặc dù trong thâm tâm đã ít nhiều nhận sự thật, nhưng chưa chịu khuất phục, cô ta trả đòn nhẹ nhàng nhưng nguy hiểm ;

-- Thừa ngài Sa-môn, thừa nguời hùng!
Những lời ngài nói hoàn toàn đúng sự thật.
Nhuung người đời đa số đều thích nhào
xuống hầm phẫn ấy như bò già bị sa lầy.

Thấy chưa đánh tan được dục niệm trong lòng cô ta, Đại
Đức tăng viện đạo lực:

-- Này tín nữ, người lấy chàm hoặc nước sơn
để nhuộm hoặc tô màu hư không sẽ bị hoại
công vô ích. Tâm hồn bàn đạo như hư không.
Tín nữ chớ đem cái tâm niệm dục nhiễm của
tín nữ mà đánh giá tâm niệm vô cầu, vô
nhiễm của bàn đạo. Nếu tín nữ không kịp thời
tỉnh ngộ, đành chỉ dục niệm bất chánh thì cầm
bằng như con thiêu thân lao đầu vào đống lửa
tự sát.

Nhờ Đại Đức thẳng thắn cảnh giác, cô kỹ nữ cảm thấy hổ
thẹn, rút lui.

Đệ tử kính lễ ngài Trưởng lão Moggallàna, bậc thánh A-
la-hán có bốn trí tuệ vô-ngại-giải, vị Đại Đệ Tử tay trái,
được Đức Thế Tôn ấn chứng thanh vị Đệ Nhất Thần
Thông. Cầu mong thần thông kỳ diệu của Ngài hoán
chuyển tâm hồn những người còn nhiều mê vọng được
đắc quả vô thượng bồ đề. Đệ tử cầu xin đắc được một
phần thần thông vô cầu, vô nhiễm của Ngài.

Xem tiếp:

[\[Ngài A-nhã Kiều-trần-như\]](#) [\[Ngài Xá-lợi-phất\]](#) [\[Ngài](#)
[Mục-kiền-liên\]](#) [\[Ngài Đại Ca-Diếp\]](#) [\[Tựa\]](#)